

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/DS-ST

Ngày: 31-05-2024

Về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THA -TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2/ Ông Vũ Văn Qu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Tha, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 31 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Tha xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 04 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2024/QĐST-DS ngày 14 năm 05 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn X, sinh năm: 1988 (có mặt);

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Tân Tha, huyện Tân Tha, tỉnh Long A.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Xn, sinh năm: 1954 (vắng mặt) ;

Bà Đặng Thị Li, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hải Hg, xã Nhơn H, huyện Tân Tha, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 01-02-2024 nguyên đơn Lê Văn X trình bày: Ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Liễu có vay của ông Lê Văn X số tiền là 70.000.000 đồng thời gian vay là 9 tháng từ ngày 13-01-2023 đến nay 13-10-2023. Hai bên có công chứng hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất tại Phòng công chứng Trần Thị Mai Kh. Sau đó hai bên ký thêm hợp đồng tại

Trung tâm Hành chính công ngày 13-01-2023 để thay đổi lãi suất và thời hạn đóng lãi, tài sản thế chấp là thửa đất số 68, tờ bản đồ số 3-1 cụm dân cư vượt lũ, xã Nhơn H lô số F-18. Đến nay đã quá 30 ngày kể từ ngày hết hợp đồng ông Xn, bà Li không trả cho ông X. Hiện nay ông X yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Tha buộc ông Xn, bà Li liên đới hoàn trả cho ông X số tiền 122.500.000 đồng (Trong đó tiền vay là 70.000.000 đồng, tiền lãi 20%/năm là 7.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 10.500.000 đồng; Tiền vi phạm hợp đồng 50% là 35.000.000 đồng).

Bị đơn ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Tha tiến hành thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào ngày 01-02-2024, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 2 vào ngày 12-03-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 26-04-2014; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 14-05-2024 đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nHg ông Xn, bà Li cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Tha tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” giữa ông Lê Văn X với ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Tha, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay ông X có thay đổi yêu cầu về tính lãi suất, không rút đơn khởi kiện, ông X tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Tha buộc ông Xn, bà Li liên đới hoàn trả cho ông X số tiền 70.000.000 đồng, tính lãi suất 1,66% kể từ ngày 13-01-2023 đến ngày 31-05-2024.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li có vay của ông Lê Văn X số tiền là 70.000.000 đồng thời gian vay là 9 tháng từ ngày 13-01-2023 đến ngày 13-10-2023. Hai bên có công chứng hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất tại Phòng công chứng Trần Thị Mai Kh. Sau đó hai bên ký thêm hợp đồng tại Trung tâm Hành chính công vào ngày 13-01-2023 để thay đổi lãi suất và thời hạn đóng lãi, tài sản thế chấp là thửa đất số 68, tờ bản đồ số 3-1 cụm dân cư vượt lũ, xã Nhơn H lô số F-18. Đến nay đã quá 30 ngày kể từ ngày hết hợp đồng ông Xn, bà Li không trả cho ông X.

Hiện nay ông X yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Tha buộc ông Xn, bà Li liên đới hoàn trả cho ông X số tiền 70.000.000 đồng.

[2.2] Ông X có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Tha : Một hợp đồng vay tiền có thế chấp tài sản ngày 13-01-2023 ông X, ông Xn, bà Li tiến hành lập hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất nội dung thể hiện: Ông X cho ông Xn, bà Li vay số tiền là 70.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm. Ông Xn và bà Li thế chấp cho ông X thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 036340 vào sổ số CH01875 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Tha, tỉnh Long A cấp ngày 12-04-2022 địa điểm cụm dân cư vượt lũ, xã Nhơn H lô số f 18 , tờ bản đồ số 3-1 thửa 68 diện tích 103,1 m² loại đất ONT áp Hải Hg, xã Nhơn H, huyện Tân Tha, tỉnh Long A; Một hợp đồng vay tiền ngày 13-01-2023 có ông Xn, bà Li ký tên, lãn tay, nội dung hợp đồng thể hiện ông X đồng ý cho ông Xn, bà Li vay số tiền là 70.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2,8%/tháng.

[2.3] Tòa án nhân dân huyện Tân Tha sau khi tiến hành thụ lý hồ sơ vụ kiện đã tiến hành tổng đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương, nHg ông Xn, bà Li cô tình lãn né không chấp hành văn bản tố tụng của Tòa án đến để giải quyết vụ án, ông Xn, bà Li không có ý kiến phản hồi theo thông báo thụ lý vụ án, ông Xn. Điều này cho thấy ông Xn, bà Li có nợ của ông Lê Văn X số tiền 70.000.000 đồng theo theo hợp đồng mà ông X cung cấp. Nên ông X yêu cầu ông Xn, bà Li liên đới hoàn trả cho ông X số tiền 70.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Đối với yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 13-01-2023 đến tháng 31-05-2024 lãi suất 1,66% không vượt quá so với yêu cầu ban đầu và có lợi cho bị đơn, hơn nữa yêu cầu này không trái với Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên được chấp nhận cụ thể lãi suất được tính như sau:

- 70.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 16 tháng 18 ngày (498 ngày) thành tiền là 19.289.200 đồng.

Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 89.289.200 đồng (Trong đó nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 19.289.200 đồng).

[2.5] Tiếp tục di trì hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất ngày 13-01-2023 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 036340 vào sổ số CH01875 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Tha, tỉnh Long A cấp ngày 12-04-2022 địa điểm cụm dân cư vượt lũ, xã Nhơn H lô số f 18 , tờ bản đồ số 3-1 thửa 68 diện tích 103,1 m² loại đất ONT áp Hải Hg, xã Nhơn H, huyện Tân Tha, tỉnh Long A để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn X.

Buộc ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho ông Lê Văn X số tiền gốc và lãi là 89.289.200 đồng (Trong đó nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 19.289.200 đồng).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li phải chịu 4.464.460 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Ông Lê Văn X không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.968.750 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003435 ngày 08 tháng 01 năm 2024 và 1.093.750 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003461 ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Tha.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn X.

Buộc ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho ông Lê Văn X số tiền gốc và lãi là 89.289.200 đồng (Trong đó nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 19.289.200 đồng).

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Tiếp tục di trì hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 036340 vào sổ số CH01875 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Tha, tỉnh Long An cấp ngày 12-04-2022 địa điểm cụm dân cư vượt lũ, xã Nhơn H lô số f 18 , tờ bản đồ số 3-1 thửa 68 diện tích 103,1 m² loại đất ONT áp Hải Hg, xã Nhơn H, huyện Tân Tha, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Văn Xn và bà Đặng Thị Li phải chịu 4.464.460 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Ông Lê Văn X không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền 1.968.750 đồng tiền tạm ứng án

phí theo lai thu số 0003435 ngày 08 tháng 01 năm 2024 và 1.093.750 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0003461 ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Tha.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo vắng mặt trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Tha;
- Chi cục THADS huyện Tân Tha;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Dng